

Bản án số: 92/2018/HS-PT

Ngày: 09-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Kim Rết;

Các Thẩm phán: Ông Trần Thanh Tùng

Ông Vũ Hồng Luyện

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
ông Phạm Xuân Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2018/TLPT-HS ngày 14 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Công T1; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2018/HS-ST ngày 01 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố X4.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Công T1. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 09 tháng 6 năm 1987. Nơi sinh: tỉnh Thanh Hóa. Nơi đăng hộ khẩu thường trú: tổ X1, khu phố X2, phường X3, thành phố X4. Chỗ ở hiện nay: không nhất định. Nghề nghiệp: không. Trình độ học vấn: lớp 5/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Công T2, sinh năm 1953 và bà Phạm Thị O, sinh năm 1959. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự : không.

- Tiền án:

+ Ngày 27, 28 tháng 11 năm 2012, bị Tòa án nhân dân thành phố X4 xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 12-6-2012 (Chưa được xóa án tích).

+ Ngày 05 - 05- 2015, bị Tòa án nhân dân thành phố X4 xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 12-12-2014. Ra trại ngày 12-4-2017.

- Nhân thân:

+ Ngày 16-6-2006, bị Tòa án nhân dân thành phố X4 xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ 23-11-2005.

+ Ngày 23-8-2007, bị Tòa án nhân dân quận X5, TP Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 04-12-2006.

+ Ngày 11-11-2008, bị Tòa án nhân dân thành phố X4 xử phạt 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 22-5-2008.

- Bị cáo bị bắt ngày 15/10/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thành phố X4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Trong vụ án còn có người bị hại không có kháng cáo và không có kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Công T1 là đối tượng nghiện ma túy, nhiều lần bị Tòa án kết án tù về tội “trộm cắp tài sản”. Khoảng 08 giờ ngày 14-10-2017, anh trai của T1 là Nguyễn Công T3 chở T1 đến khu phố X2, phường X3 để thuê nhà trọ. Khi đến nơi thì anh T3 về nhà, còn lại T1. Tại đây T1 gặp bà Thái Thị D, ngụ tại: khu phố X2, phường, X3, thành phố X4 là người quản lý phòng trọ dẫn T1 đi xem phòng. Khi xem phòng trọ số 7, T1 nhìn thấy 01 xe mô tô mang biển số 60AH-XXX.XX của anh Trần Văn T4, ngụ tại ấp X6, xã X7, huyện X8, tỉnh Sóc Trăng thuê trọ ở cùng trong dãy phòng trọ và gửi xe tại phòng số 7. T1 nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô nêu trên nên đến gặp Ngô Thị Kiều M, ngụ tại X9, tỉnh An Giang, thuê nhà trọ số 3 đối diện nhà trọ số 7. Sau đó T1 mượn 01 con dao Thái Lan, mở bửng và tháo các ốc ra, cắt dây điện, rồi nổ máy và điều khiển xe chạy đến phường X10. Đến 18 giờ cùng ngày, anh T4 đi làm về nhà biết xe bị mất nên báo Công an phường và có nói lại cho anh T3 (T3 là bạn của anh T4) nghe về việc mất chiếc xe mô tô trên. Đến 7 giờ ngày 15-10-2017, T1 chạy chiếc xe mô tô trên về nhà anh T3. Thấy vậy, anh T3 đã gọi điện thoại báo với anh T4, anh T4 báo Công an phường X3 đến bắt giữ T1 cùng với chiếc xe mô tô 60AH-XXX.XX.

Vật chứng vụ án: một xe mô tô biển số 60AH-XXX.XX, Cơ quan điều tra đã thu hồi giao trả cho anh T4, anh T4 đã nhận xe và không yêu cầu bồi thường gì. 01 con dao Thái lan dài 20 cm của chị M, cơ quan điều tra đang thu giữ.

Tại bản kết luận số 292/HĐĐG ngày 17-10-2017 đã kết luận “01 xe mô tô số 60AH-XXX.XX trị giá 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng)”.

- Bản Cáo trạng số 26/CT/VKS-HS ngày 05 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân TP. X4 truy tố bị cáo Nguyễn Công T1 phạm tội “Trộm cắp

tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2018/HS-ST ngày 01 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố X4 đã quyết định:

Xử phạt: **Nguyễn Công T1 04 (bốn) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2017 về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 13 tháng 02 năm 2018, bị cáo kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo.

- *Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:*

Hồ sơ thể hiện bị cáo T1 trộm cắp xe honda của anh Trần Văn T4 trị giá 2.500.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt T1 tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử sơ thẩm cũng áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để xử bị cáo T1 04 năm tù là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Công T1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Hồ sơ thể hiện: vào khoảng 08 giờ ngày 14/10/2017, Nguyễn Công T1 đã có hành vi dùng dao mở bửng, cắt dây điện để lấy trộm xe mô tô biển số 60AH-XXX.XX trị giá 2.500.000đ của anh Trần Văn T4. Hành vi phạm tội của bị cáo T1 bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm về quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo đã 05 lần bị Tòa án kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng không chịu sửa chữa lỗi lầm. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo; tài sản đã thu hồi trả cho bị hại nên thiệt hại gây ra không lớn, do đó xử phạt bị cáo mức án 04 năm tù là phù hợp và thỏa đáng.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp thêm giấy chứng nhận bị báo đã bị nhiễm HIV giai đoạn 1, nhưng không phải là cơ sở để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, vì vậy không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T1 giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí:

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công T1 không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công T1, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 50/2018/HSST ngày 01/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố X4.

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T1 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2017.

3. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Công T1 phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND TP.X4 (2);
- VKSND TP.X4;
- Công an TP.X4;
- Chi cục THADS TP.X4;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Kim Rết